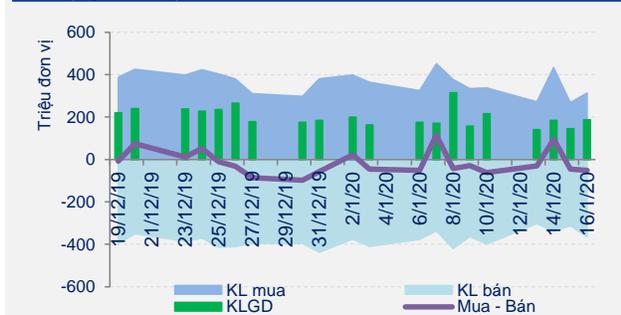


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/1/2020

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	974.31	104.32
% Thay đổi	↑ 0.70%	↑ 1.10%
KLGD (CP)	187,338,263	24,715,724
GTGD (tỷ đồng)	4,062.49	307.52
Tổng cung (CP)	364,596,680	48,554,700
Tổng cầu (CP)	313,462,040	50,239,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,362,410	825,454
KL mua (CP)	14,215,330	194,811
GTmua (tỷ đồng)	469.19	2.46
GT bán (tỷ đồng)	422.74	7.54
GT ròng (tỷ đồng)	46.45	(5.08)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.96%	12.8	2.5	3.6%
Công nghiệp	↓ -0.15%	13.5	2.6	12.5%
Dầu khí	↑ 0.60%	18.1	2.0	3.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.09%	16.3	4.3	4.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.01%	13.6	2.4	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.05%	18.6	5.2	13.1%
Ngân hàng	↑ 2.40%	12.2	2.5	28.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.66%	13.0	1.6	12.0%
Tài chính	↓ -0.02%	20.8	3.9	18.9%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.50%	13.3	2.8	2.7%
VN - Index	↑ 0.70%	15.8	3.7	127.7%
HNX - Index	↑ 1.10%	9.0	1.5	-27.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm khá tốt trong phiên hôm nay và thanh khoản cũng có sự cải thiện. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 6,75 điểm (+0,7%) lên 974,31 điểm; HNX-Index tăng 1,13 điểm (+1,1%) lên 104,32 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.051 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 226 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 2.102 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về tiêu cực với 228 mã tăng, 121 mã tham chiếu, 264 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng mạnh tại nhóm cổ phiếu trụ cột, mà tiêu biểu nhất là nhóm ngân hàng, có thể kể đến như BID (+5,9%), CTG (+5,5%), TCB (+1,7%), NVL (+1,8%), VCB (+0,2%), VNM (+0,3%), VPB (+0,9%), MWG (+1,2%), HPG (+0,6%), PLX (+0,5%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn khá nhiều trụ cột là kết phiên trong sắc đỏ, có thể kể đến như GAS (-0,7%), VHM (-0,2%), VRE (-1,2%), EIB (-2,5%), SAB (-0,3%), MSN (-0,5%), DHG (-1,8%), SBT (-0,5%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+2,6%), SHB (+1,4%), VCS (+0,9%), PVS (+1,1%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index tăng hơn 1% giá trị.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Dòng tiền gia tăng trong phiên hôm nay và đặc biệt là tại nhóm ngân hàng đã giúp một số trụ cột như BID (+5,9%), CTG (+5,5%)... tăng mạnh qua đó kéo VN-Index vượt qua ngưỡng cản 970 điểm của vùng tích lũy trong hơn 6 tuần qua trong biên độ 950-970 điểm. Phiên hôm nay cũng là phiên đảo hạn của hợp đồng tương lai VN30 tháng 1/2020 và đây cũng có thể coi là một nguyên nhân cho biến động mạnh. Trên góc nhìn kỹ thuật, sau khi vượt qua được vùng tích lũy 950-970 điểm thì mục tiêu tiếp theo của VN-Index sẽ là vùng 975-980 điểm (MA200). Do đó, có thể thấy là dư địa hiện tại không còn nhiều, nhất là trong bối cảnh dòng tiền cuối năm thường suy yếu khi cận Tết, thị trường thường có diễn biến tích cực do tâm lý hào hứng của nhà đầu tư nên những vị thế không dùng margin vẫn có thể nắm giữ qua kỳ nghỉ Tết. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 17/1, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự tiếp theo trong khoảng 975-980 điểm (MA200) và những rung lắc có thể diễn ra tại đây. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện tại. Nhà đầu tư ngắn hạn nếu đã chốt lời một phần khi thị trường test ngưỡng 970 điểm trong phiên hôm nay có thể cân nhắc tiếp tục bán ra một phần nữa khi VN-Index tiến vào vùng 975-980 điểm (MA200) trong phiên tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/1/2020

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 967,17 điểm. Ngay sau đó, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng được duy trì trong phiên chiều, với mức cao nhất trong phiên tại 974,7 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 6,75 điểm (+0,7%) lên 974,31 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: BID tăng 3.000 đồng, CTG tăng 1.300 đồng, TCB tăng 400 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS giảm 700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 103,141 điểm. Ngay sau đó, lực cầu gia tăng giúp chỉ số tăng lên trên ngưỡng tham chiếu, với mức cao nhất trong phiên tại 104,541 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,13 điểm (+1,1%) lên 104,32 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 600 đồng, SHB tăng 100 đồng, VCS tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, SEB giảm 3.800 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 46,26 tỷ đồng. HDB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 32,6 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BID với 23,6 tỷ đồng tương ứng với 445 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NKG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 32,4 tỷ đồng tương ứng với 3,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 5,12 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 631 nghìn cổ phiếu. PLC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 5,1 tỷ đồng tương ứng với 483 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SCI với 421 triệu đồng tương ứng với 40 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 61 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá mạnh trong phiên hôm nay, chỉ số hiện đã vượt qua được ngưỡng kháng cự 970 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 147 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 960 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 974 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 977 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 17/1, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để tiến vào vùng kháng cự tiếp theo trong khoảng 975-980 điểm (MA200) và những rung lắc có thể diễn ra.

HNX-Index:



HNX-Index tăng mạnh trong phiên hôm nay và hiện chỉ số đã vượt qua được ngưỡng 103,5 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 23 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 102,4 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 103,3 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 104,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 17/1, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo quanh 105 điểm và những rung lắc có thể xảy ra.



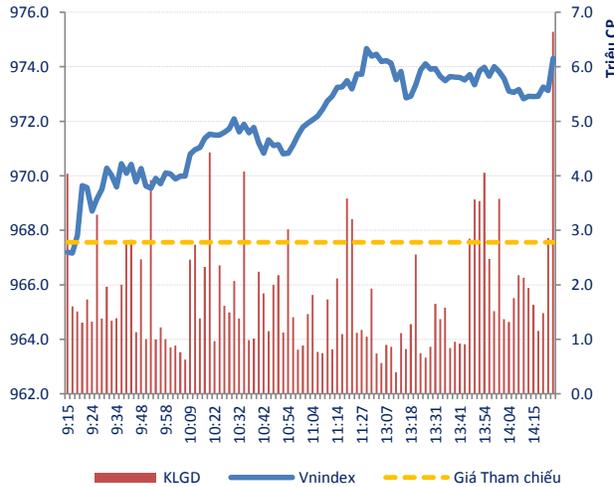
TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 43,15 - 43,37 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 130.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng	Ngày 16/1, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.156 đồng (giảm 2 đồng).
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,15 USD/ounce tương ứng 0,07% lên mức 1.555,15 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,035 điểm tương ứng với 0,04% xuống 96,925 điểm. USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,1157 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3049 USD. USD tăng so với JPY xuống: 1 USD đổi 110 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WT tăng 0,49 USD/thùng tương ứng 0,85% lên mức 58,3 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 15/1, chỉ số Dow Jones tăng 90,55 điểm tương ứng 0,31% lên 29.030,22 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 7,37 điểm tương ứng 0,08% lên 9.258,7 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 6,14 điểm tương ứng 0,19% lên 3.289,29 điểm.

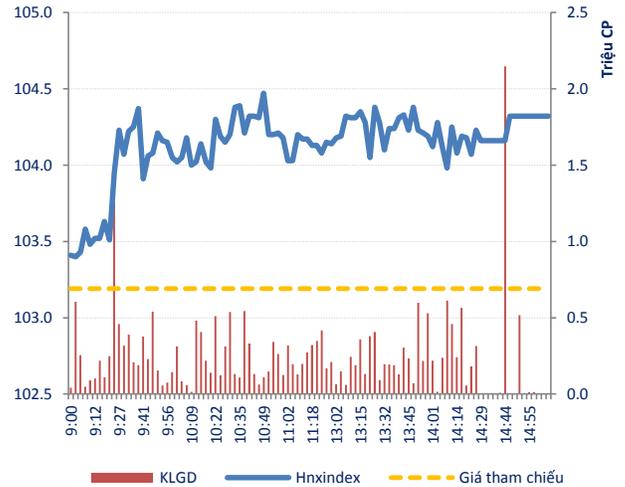


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



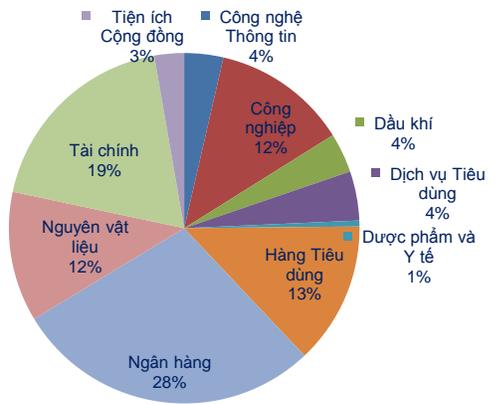
KLGD và HNX-Index trong phiên



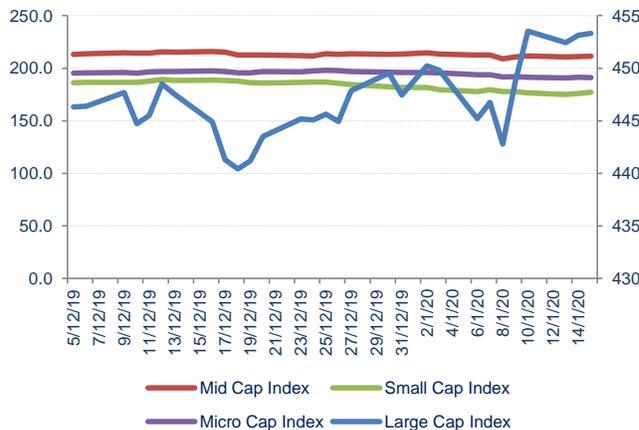
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



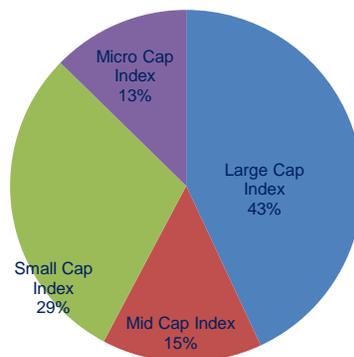
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	1,166,700	NKG	3,188,570
2	HDB	1,145,340	STB	1,885,270
3	NLG	859,920	PVD	743,300
4	CTG	549,800	KBC	472,650
5	BID	445,250	POW	456,800

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	61,100	PLC	482,996
2	KVC	33,500	VIG	82,200
3	AMV	11,100	SHS	50,000
4	VCR	8,000	SCI	39,900
5	NBC	6,800	SHB	36,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
ROS	11.25	10.50	↓	-6.67%	10,528,872
STB	10.25	10.40	↑	1.46%	9,586,920
DLG	1.98	1.85	↓	-6.57%	9,266,450
MBB	21.45	22.00	↑	2.56%	8,169,550
CTG	23.60	24.90	↑	5.51%	8,072,680

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	7.40	7.50	↑	1.35%	6,055,060
ACB	23.30	23.90	↑	2.58%	2,829,777
PVS	17.80	18.00	↑	1.12%	2,482,816
NVB	9.20	9.20	→	0.00%	2,387,300
TAR	26.10	26.90	↑	3.07%	822,200

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CREE1902	0.75	1.08	0.33	↑ 44.00%
CMBB1904	0.37	0.53	0.16	↑ 43.24%
CMBB1903	1.96	2.26	0.30	↑ 15.31%
CMBB1905	0.76	0.87	0.11	↑ 14.47%
CHDB2001	2.13	2.38	0.25	↑ 11.74%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HKB	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
DST	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
LUT	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
NBP	12.20	13.40	1.20	↑ 9.84%
CKV	14.90	16.30	1.40	↑ 9.40%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ICT	23.10	17.25	-5.85	↓ -25.32%
GROS2001	0.45	0.38	-0.07	↓ -15.56%
CVRE1902	1.05	0.90	-0.15	↓ -14.29%
CDPM2001	0.72	0.66	-0.06	↓ -8.33%
CVRE1903	1.70	1.56	-0.14	↓ -8.24%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPI	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
SEB	40.00	35.70	-4.30	↓ -10.75%
LM7	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
LBE	36.00	32.40	-3.60	↓ -10.00%
SGC	106.60	96.00	-10.60	↓ -9.94%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	10,528,872	2.9%	299	37.7	1.1
STB	9,586,920	3250.0%	1,543	6.6	0.7
DLG	9,266,450	2.8%	330	6.0	0.2
MBB	8,169,550	20.6%	3,190	6.7	1.3
CTG	8,072,680	8.6%	1,643	14.4	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,055,060	13.6%	1,963	3.8	0.5
ACB	2,829,777	25.1%	3,569	6.5	1.5
PVS	2,482,816	7.7%	2,057	8.7	0.7
NVB	2,387,300	1.2%	127	72.5	0.9
TAR	822,200	9.4%	1,168	22.3	2.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
REE190	↑ 44.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
MBB190	↑ 43.2%	N/A	N/A	N/A	N/A
MBB190	↑ 15.3%	N/A	N/A	N/A	N/A
MBB190	↑ 14.5%	N/A	N/A	N/A	N/A
HDB200	↑ 11.7%	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	↑ 16.7%	-39.2%	(2,770)	-	0.1
DST	↑ 12.5%	-3.3%	(353)	-	0.1
LUT	↑ 10.0%	0.3%	35	56.7	0.2
NBP	↑ 9.8%	16.5%	3,227	3.8	0.6
CKV	↑ 9.4%	6.9%	1,471	10.1	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFN3	1,166,700	N/A	N/A	N/A	N/A
HDB	1,145,340	17.9%	3,390	8.2	1.4
NLG	859,920	9.6%	2,113	12.8	1.5
CTG	549,800	8.6%	1,643	14.4	1.2
BID	445,250	12.6%	2,033	25.1	2.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	61,100	7.7%	2,057	8.7	0.7
KVC	33,500	2.0%	232	4.7	0.1
AMV	11,100	37.0%	6,021	3.8	1.4
VCR	8,000	-3.8%	(307)	-	1.3
NBC	6,800	14.4%	1,825	3.5	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	388,980	4.0%	1,361	84.5	5.1
VCB	331,203	26.3%	5,269	16.9	4.1
VHM	283,885	31.9%	5,372	16.1	5.3
VNM	205,134	38.2%	6,134	19.2	7.5
BID	205,123	12.6%	2,033	25.1	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,597	25.1%	3,569	6.5	1.5
VCG	11,308	8.8%	1,563	16.4	1.7
VCS	10,688	45.7%	8,573	7.8	3.4
SHB	8,903	13.6%	1,963	3.8	0.5
PVS	8,508	7.7%	2,057	8.7	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TTB	4.29	7.1%	790	4.8	0.3
CLG	4.01	-62.2%	(5,548)	-	0.5
TSC	4.00	0.4%	45	56.7	0.2
AGF	3.31	-33.2%	(3,975)	-	0.5
L10	3.20	6.7%	1,630	8.5	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	3.36	-0.1%	(11)	-	0.1
ALT	3.05	4.6%	1,712	6.4	0.3
MBG	2.92	2.4%	272	55.8	1.4
API	2.65	-2.4%	(322)	-	0.9
SHS	2.65	13.6%	1,805	4.2	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
